TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC TÂN TRÀO
ISSN: 2354 - 1431
http://tckh.daihoctantrao.edu.vn/



IMPROVING THE QUALITY OF ONLINE TRAINING IN UNIVERSITY OF SCIENCE, THAI NGUYEN UNIVERSITY IN THE CONFIGURATION OF COVID 19

Tran Thi Hong, Vu Thi Van
University of Science, Thai Nguyen University, Viet Nam
Email address: hongtt@tnus.edu.vn
DOI: https://doi.org/10.51453/2354-1431/2021/630

Article info

Received: 2/2/2022
Revised:25/2/2022
Accepted:5/3/2022

Keywords:

Online teaching; Online Learning; Teaching - learning online; Covid 19.

Abstract:

The Covid 19 epidemic has had a strong impact on all aspects of the social life of countries around the world, including Vietnam. Stop teaching and learning directly in class to replace it with online teaching and learning at home to minimize the spread of the disease. Faced with these challenges, the University of Science, Thai Nguyen University has also implemented an online form of teaching and learning to cope with the complicated developments of the Covid 19 epidemic. The article has focused on doing to clarify the current situation of online teaching and learning at the University of Science, Thai Nguyen University in the past time, and point out the difficulties and challenges in the process of online training on that basis, propose some recommendations. proposed to contribute to improving the quality of online training at University of Science, Thai Nguyen University in the coming time.

TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC TÂN TRÀO
ISSN: 2354 - 1431
http://tckh.daihoctantrao.edu.vn/

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TRONG BỐI CẢNH DỊCH BỆNH COVID 19

Trần Thị Hồng, Vũ Thị Vân
Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, Việt Nam
Địa chỉ Email: hongtt@tnus.edu.vn
DOI: https://doi.org/10.51453/2354-1431/2021/630

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 2/2/2022

Ngày sửa bài: 25/2/2022

Ngày duyệt đăng: 5/3/2022

Từ khóa:

Dạy trực tuyến; Học trực tuyến; Dạy – học trực tuyến; Covid 19.

Tóm tắt

Dịch bệnh Covid 19 có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống xã hội của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, giáo dục được xem là một trong những lĩnh vực chịu nhiều ảnh hưởng bởi nhiều trường học buộc phải dừng hoạt động dạy và học trực tiếp trên lớp để thay bằng hình thức dạy và học trực tuyến tại nhà nhằm hạn chế tối đa sự lây lan của dịch bệnh. Trước những thách thức này, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên cũng đã triển khai hình thức dạy và học trực tuyến (online) nhằm ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19. Bài viết đã tập trung làm rõ thực trạng dạy và học trực tuyến tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên trong thời gian qua, đồng thời chỉ ra những khó khăn, thách thức trong quá trình đào tạo trực tuyến trên cơ sở đó đề xuất một số khuyến nghị góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên trong thời gian tới.

1. Đặt vấn đề

Dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi-rút Cô-rô-na (Covid-19) khởi phát tại thành phố Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, miền Trung Trung Quốc. Ngày 11/3/2020, tổ chức Y tế thế giới (WHO) chính thức công bố dịch Covid-19 do vi-rút Cô-rô-na chủng mới (SARS-CoV-2) là đại dịch toàn cầu. Cho đến nay, toàn thế giới đã ghi nhận 280 triệu ca mắc, 5,4 triệu ca tử vong và 5 biến thể, đại dịch Covid-19 không chỉ tác động mạnh mẽ đến kinh tế - xã hội mà còn tác động rất lớn đến ngành giáo dục - đào tạo của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo số liệu thống kê được đưa ra tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2021 Việt Nam "*có gần 20 triệu học sinh, sinh viên không được tới trường trong một thời gian dài. Trên 7 vạn sinh viên không thể ra trường đúng hạn, ảnh hưởng tới việc cung cấp nguồn nhân lực*" [7]. Trong bối cảnh đó, nhằm phòng ngừa sự lây lan của dịch bệnh Covid-19; vừa duy trì chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình đúng tiến độ, đảm bảo việc học tập của sinh viên, nhiều trường đại học đã áp dụng việc dạy và học bằng hình thức trực tuyến (online) đối với hầu hết các loại hình đào tạo. Theo ý kiến của nhiều chuyên gia giáo dục, học online đối với giáo dục tại Việt Nam không còn là giải pháp tình thế mà được đánh giá là một xu hướng tất yếu, lâu dài. Ngay cả khi hoạt động dạy học trực tiếp trở lại, thì học online cũng sẽ trở thành một phần trong việc dạy và học [8]. Tuy nhiên, việc chuyển đổi hình thức đào tạo truyền thống sang đào tạo trực tuyến (online) đã tạo ra không ít những thách thức đối với sinh viên, giảng viên mà còn đối với cả các cơ sở đào tạo. Đối với sinh viên: thiếu phương tiện học tập, thiết bị kết nối hoặc có vấn đề về đường truyền mạng được xem là một trong những khó khăn lớn nhất của sinh viên trong học tập trực tuyến. Cùng với đó, những yếu tố tâm lý như "Khó tập trung", "Thiếu động lực"cũng là một trong những rào cản mà sinh viên gặp phải khi học tập trực tuyến. Không chỉ sinh viên ngay cả giảng viên cũng gặp những khó khăn

nhất định trong quá trình giảng dạy bằng hình thức trực tuyến như khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế, việc sử dụng các phần mềm học trực tuyến chưa thông thạo dẫn đến thực hiện chưa hiệu quả; Việc quản lý nề nếp, ý thức học tập của sinh viên trong giờ giảng còn khó khăn; Sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên còn hạn chế, điều này ảnh hưởng đến chất lượng của giờ giảng. Đối với cơ sở đào tạo, quản lý hoạt động dạy và học trực tuyến của giảng viên và sinh viên được coi là khâu quyết định để thực hiện mục tiêu dạy học và đảm bảo chất lượng đào tạo trực tuyến nên đòi hỏi cần có những chuẩn bị về cơ sở vật chất, những quy định kịp thời, phù hợp với thực tiễn. Với mong muốn làm rõ thực trạng hoạt động dạy và học trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN, từ đó đề xuất một số khuyến nghị góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN thời gian tới, nhóm tác giả đã lựa chọn vấn đề *"Nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Khoa học trong bối cảnh dịch Covid 19*" để nghiên cứu.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nhằm thu thập các thông tin cho bài viết, nhóm nghiên cứu thực hiện khảo sát bằng hình thức online với các đối tượng là sinh viên; giảng viên; Trong đó:

Đối tượng khảo là sinh viên: Phiếu khảo sát gửi đến sinh viên các khoá từ năm nhất đến năm thứ 4 trong học kì I của năm học 2021-2022 gồm sinh viên các ngành: Khoa học quản lý; Công tác xã hội; Luật; Quản lý tài nguyên môi trường; Du lịch và một số sinh viên ngành khác. Nội dung phiếu khảo sát tập trung vào đặc điểm cá nhân của sinh viên, những khó khăn khi học trực tuyến và nhu cầu hỗ trợ của sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả học trực tuyến trong thời gian tới. Nhóm nghiên cứu đã gửi link phiếu khảo sát đến qua Facebook các lớp và kết quả có 286 sinh viên tham gia khảo sát.

Đối tượng khảo sát là giảng viên: Phiếu khảo sát được gửi đến những giảng viên thuộc Khoa Khoa học xã hội và nhân văn; Khoa cơ bản; Khoa du lịch; Khoa Luật, Khoa Tài nguyên và Môi Trường, giảng viên tham gia khảo sát phải đảm bảo điều kiện cần là giảng viên có tham gia giảng dạy oniline trong học kỳ I của năm học 2021-2022. Nhóm nghiên cứu tổng hợp danh sách và gửi phiếu khảo sát online đến địa chỉ của từng giảng viên. Nội dung phiếu câu hỏi tập trung vào: Trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy trực tuyến (máy tính, thiết bị ghi hình – ghi âm, bảng, bút, v.v…); Sự hỗ trợ của nhân viên kỹ thuật; Thông tin cung cấp từ Phòng Đào tạo (hướng dẫn triển khai, Thời khóa biểu giảng dạy, Thời lượng giảng dạy trực tuyến); Các phương pháp giảng dạy được giảng viên áp dụng trong quá trình dạy học online; Đánh giá của giảng viên về mức độ tương tác trong các lớp học online (Mức độ tiếp thu của sinh viên trong các lớp học online; Mức độ nỗ lực của sinh viên trong các lớp học online; Mức độ hứng thú của sinh viên trong các lớp học online); Những khó khăn trong quá trình dạy học trực tuyến và nhu cầu hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến. Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu; Phương pháp phân tích và tổng hợp. Các dữ liệu thu thập từ khảo sát được xử lý bằng phần mềm Excell với phương pháp thống kê mô tả đơn giản. Các dữ liệu thu thập từ phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng để trình bày tổng quan về chủ đề và sử dụng linh hoạt trong quá trình phân tích trong bài viết.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng đào tạo trực tuyến tại trường Đại học Khoa học Thái Nguyên trong bối cảnh covid thời gian qua

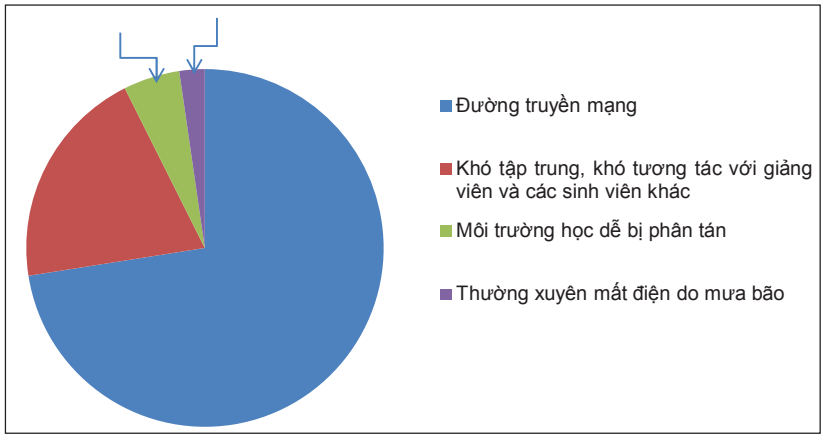
3.1.1. Trực trạng triển khai hoạt động dạy-học trực tuyến tại Trường Đại học Khoa học

Thực hiện Công văn số 464/ĐHTN-CTHSSV ngày 11/3/2020 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc tiếp tục lùi thời gian sinh viên trở lại trường do dịch bệnh covid 19, Trường Đại học Khoa học đã ban hành Công văn 196/ĐHKH-ĐT-QLKH&HTQT ngày 12/3/2020 về việc triển khai giảng dạy và học tập trực tuyến hệ đại học chính quy học kì II năm học 2020-2021. Ngày 22/02/2021, Nhà trường lại tiếp tục ban hành Công văn số 174/ĐHKH-ĐT-QLKH&HTQT về việc triển khai dạy-học trực tuyến. Ngày 09/8/2021, Nhà trường tiếp tục ban hành Công văn số 1029/ ĐHKH-ĐT-QLKH&HTQT về việc triển khai dạy- học trực tuyến hệ đại học chính quy học kì I năm học 2021-2022. Như vậy, có thể thấy kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát cho đến nay, Trường ĐHKH, ĐHTN đã tổ chức 4 đợt học trực tuyến cho sinh viên: Đợt 1: Từ ngày 16/03/2020 đến 03/05/2020; Đợt 2: Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 14/03/2021; Đợt 3: Từ ngày 04/05/2021 đến 16/8/2021; Đợt 4: Từ 04/11/2021 đến 15/2/2022. Trong năm học 2020-2021, việc học trực tuyến của Trường ĐHKH, ĐHTN được thực hiện bằng phần mềm Google Meet để giảng viên và sinh viên có thể triển khai hoạt động học tập trực tuyến theo thời khóa biểu được bố trí trong lịch trình học tập trên trang thông tin điện tử đào tạo đại học. Từ học kì I năm học 2020-2021, sau đợt dịch lần thứ 2 bùng phát, Nhà trường đã chuyển sang áp dụng phần mền dạy học trực tuyến Microsoft Team đối với toàn bộ bậc đào tạo trình độ đại học chính quy các khoá 16,17,18,19 cho đến thời điểm hiện tại. Để thuận tiện cho việc tổ chức hoạt động đào tạo trực tuyến, nhà trường đã sử dụng tài khoản của nhà trường cung cấp giúp cho giảng viên và sinh viên có thể đăng nhập vào các hệ thống hỗ trợ đào tạo trực tuyến một cách đồng bộ và có kiểm soát, tạo thuận lợi cho công tác quản lý dạy-học trực tuyến.

3.1.2. Khó khăn, rào cản của sinh viên Trường ĐHKH, ĐHTN khi học trực tuyến

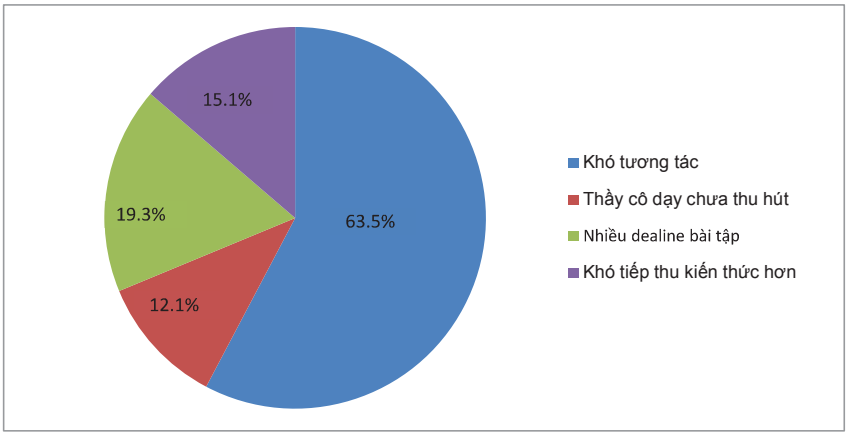
Đặc điểm mẫu khảo sát: Tổng số sinh viên tham khảo sát là 286. Cụ thể: Năm nhất: 76 sinh viên; Năm hai; 63 sinh viên; Năm ba: 91 sinh viên; Năm tư: 56 sinh viên. Trong đó: Ngành Khoa học quản lý: 86; Ngành Luật: 63; Ngành Du lịch: 70; Ngành Quản lý Tài nguyên môi trường 14: Ngành Công tác xã hội: 32 và ngành khác: 21 sinh viên. Số lượng sinh viên nữ tham gia khảo sát là 176; Nam là 100, điều này cho thấy đặc thù của các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội ở Trường Đại học Khoa học sinh viên nữ chiếm đa số.

Khi chuyển đổi từ hình thức học trực tiếp sang hình thức học trực tuyến, sinh viên Trường ĐHKH, ĐHTN cũng gặp những khó khăn nhất định, theo kết quả khảo sát cho thấy: Có tới 72,5% sinh viên được hỏi trả lời gặp vấn đề về đường truyền mạng; 20,1% cho rằng khó tập trung, khó tương tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học; 5,1% cho rằng môi trường học tập dễ bị phân tán và 2,3% cho rằng thường xuyên bị mất điện do mưa bão. Điều này, cũng dễ hiểu vì sinh viên ở khu vực miền núi, kinh tế gia đình khó khăn chưa có điều kiện lắp mạng Wifi riêng nên chủ yếu dùng mạng 3G, 4G dẫn đến đường truyền mạng kém. Kết quả khảo sát cho thấy có tới 43,8% sinh viên chủ yếu dùng điện thoại để học trực tuyến, trong khi điện thoại có một số hạn chế trong việc khai thác các tính năng của phần mềm học trực tuyến, điều này được thể hiện rõ hơn ở biểu đồ dưới đây.



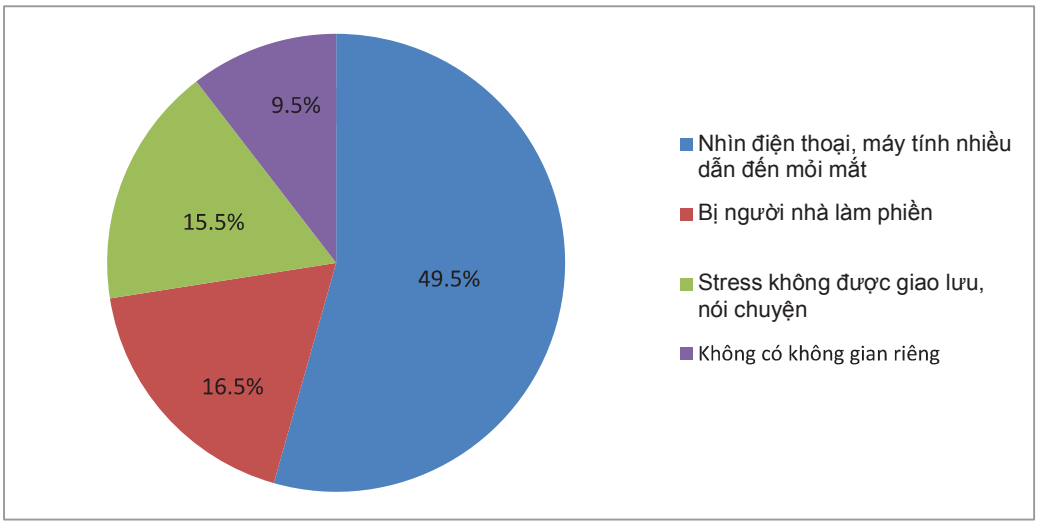
Biểu đồ 1: Khó khăn, rào cản của sinh viên Trường ĐHKH, ĐHTN khi học trực tuyến

Kết quả khảo sát về các yếu tố khiến sinh viên chưa thích học trực tuyến cho thấy sinh viên và giảng viên khó tương tác trong quá trình học chiếm 63,5% là yếu tố đầu tiên, tiếp đến là yếu tố có nhiều dealine bài tập chiếm 19,3%; thầy cô dạy chưa thu hút, sinh động bằng dạy trực tiếp chiếm 12,1% và cuối cùng là yếu tố khó tiếp thu kiến thức chiếm 15,1%. Vì vậy, việc thay đổi phương pháp, hình thức giảng dạy để thu hút sinh viên, giao bài tập và hạn nộp bài tập phù hợp năng lực, trình độ và thời gian của sinh viên là những việc cần làm trong thời gian khi muốn nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN, được thể hiện ở biểu đồ sau:



Biểu đồ 2: Nguyên nhân khiến sinh viên chưa thích học trực tuyến

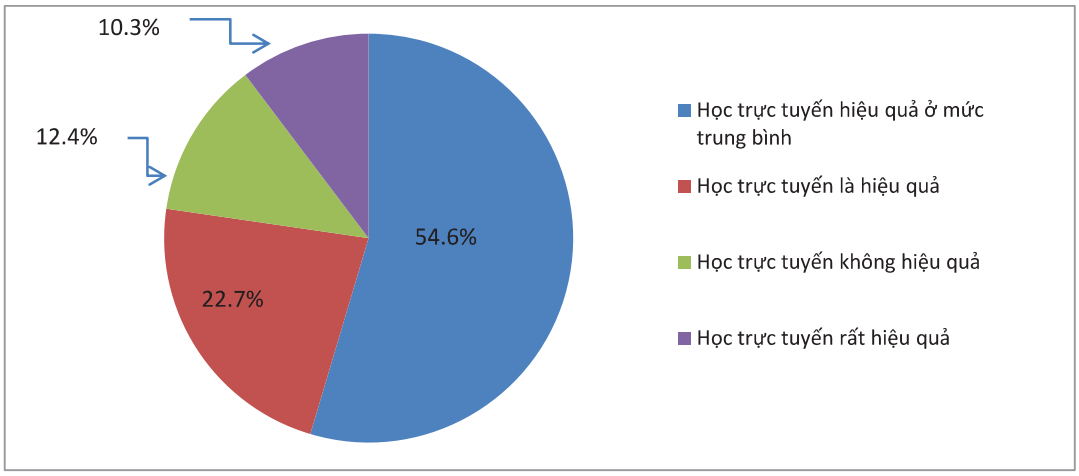
Kết quả khảo sát cũng cho thấy việc học online trong thời gian dài cũng ảnh hưởng không nhỏ đến tâm sinh lý của sinh viên. Cụ thể: Có tới 49,5% sinh viên trả lời việc nhìn điện thoại, máy tính nhiều dẫn đến mỏi mắt; 16,5% bị người nhà làm phiền; 15,5% stress không được giao lưu, nói chuyện; dễ mệt mỏi và không có không gian riêng chiếm 9,3%, được thể hiện ở biểu đồ dưới đây.



Biểu đồ 3: Ảnh hưởng của hình thức học trực tuyến đến tâm sinh lý của sinh viên

Tuy nhiên, theo sinh viên việc học trực tuyến cũng đem lại cho họ những lợi ích nhất định như: Không phải đi lại; giảm được nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh; học bất cứ đâu; rèn được tính tự giác; có thể ghi lại được buổi học,…Kết quả khảo sát đánh giá của sinh viên về giảng viên cho thấy: Đa phần sinh viên hài lòng về phương pháp khoa học, phù hợp giúp người học dễ tiếp thu; cung cấp đầy đủ đề cương chi tiết học phần, giáo trình/bài giảng/video và các học liệu của học phần trên hệ thống; được kiểm tra, đánh giá mức độ hiểu bài hàng tuần; được hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc trực tiếp trong giờ học vàngoài giờ học thông qua diễn đàn, mạng xã hội, email,…

Khi được hỏi về hiệu quả của việc học trực tuyến, đa số sinh viên đánh giá việc học trực tuyến có hiệu quả ở mức trung bình chiếm (54,6%), có 22,7% và 10,3% cho rằng học trực tuyến là hiệu quả và rất hiệu quả. Trong khi đó vẫn còn 12,4% sinh viên cho rằng học trực tuyến là không hiệu quả. Việc áp dụng hình thức dạy học trực tuyến chỉ được thực hiện phổ biến ở tất cả các cấp học tại Việt Nam kể từ khi dịch Covid 19 bùng phát do mới tiếp cận hình thức học này, nên đa số sinh viên còn bỡ ngỡ và gặp nhiều khó khăn, vì vậy, sinh viên đánh giá hình thức học tập này ít mang lại hiệu quả hơn so với hình thức học truyền thống là điều dễ hiểu.



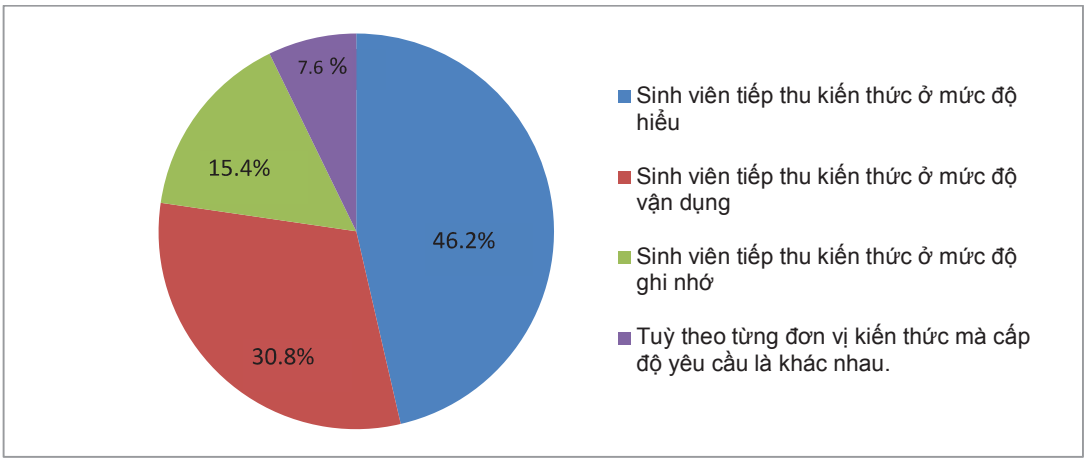
Biểu 4: Đánh giá của sinh viên về hiệu quả của việc học trực tuyến

Tóm lại: qua kết quả khảo sát cho thấy, việc học trực tuyến hiện nay của sinh viên ĐHKH, ĐHTN còn gặp một số khó khăn, rào cản về đường truyền mạng, thiết bị dùng để học tập; Mất điện; Khó tập trung, khó tiếp thu, khó tương tác với giảng viên; Môi trường học dễ bị phân tán. Khảo sát cũng chỉ ra được một số nguyên nhân khiến sinh viên chưa thích học trực tuyến như thầy cô dạy chưa thu hút, sinh động bằng dạy trực tiếp; cho nhiều bài tập và các yếu tố ảnh hưởng đến tâm sinh lý của sinh viên khi học trực tuyến trong thời gian dài như dễ mệt mỏi; stress do không được giao lưu, nói chuyện, bị người nhà làm phiền. Kết quả khảo sát cũng cho thấy sinh viên cảm thấy hài lòng về phương pháp giảng dạy của giảng viên, việc cung cấp học liệu phục vụ cho việc học tập trên hệ thống giảng viên.

3.1.3. Đánh giá của giảng viên về dạy học trực tuyến

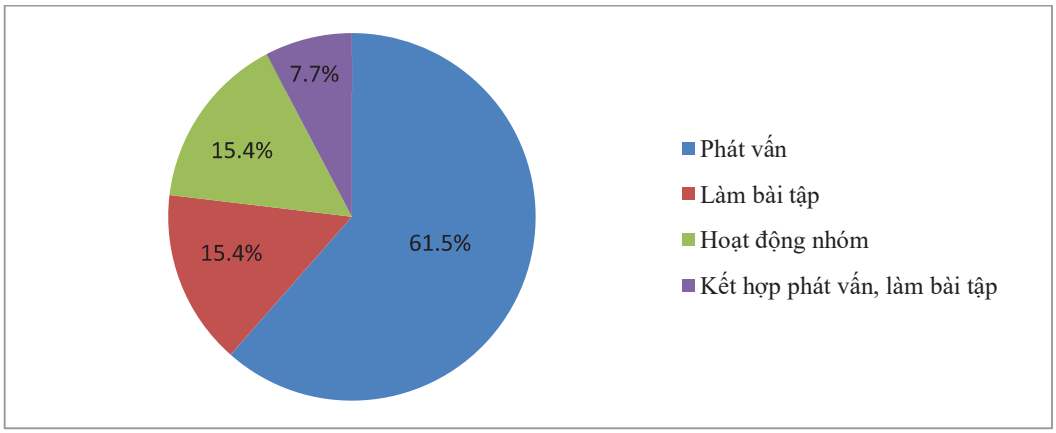
Đặc điểm mẫu khảo sát: Tổng số giảng viên tham gia khảo sát: 17. Trong đó: Giảng viên Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn là 06; Giảng viên Khoa du lịch là: 04; Giảng viên Khoa Luật là 05; Giảng viên Khoa cơ bản là 02. Trong đó: Có 6/17 giảng viên giảng dạy 01 học phần (chiếm 35,2%); Có 8/17 giảng viên giảng dạy 02 lớp học phần (chiếm 47,03%); Có 2/17 giảng viên giảng dạy 3 lớp học phần (chiếm 11,7%) và 1/17 giảng viên giảng dạy trên 03 lớp học phần (chiếm 5,8%) trong học kì 1 năm học 2021-2022.

Theo kết quả khảo sát cho thấy có 15/17 chiếm (88,3%) giảng viên đánh giá sự tương tác trong giờ học và ngoài giờ học giữa sinh viên với sinh viên và giữa giảng viên với sinh viên trong các lớp học online hiện nay ở các mức độ trung bình; 02/17 giảng viên chiếm (11,7%) đánh giá sự tương tác này ở mức độ thấp. Kết quả khảo sát này cũng tương thích với kết quả khảo sát của sinh viên về những khó khăn khi sinh viên học trực tuyến là khó tương tác với giảng viên và với các sinh viên khác trong lớp. Đánh giá về mức độ tiếp thu kiến thức của sinh viên trong các lớp học online, kết quả khảo sát cho thấy có 46,2% giảng viên cho rằng sinh viên tiếp thu kiến thức ở mức độ hiểu; Có 30,8% giảng viên cho rằng sinh viên tiếp thu kiến thức ở mức vận dụng; Có 15,4% giảng viên đánh giá sinh viên tiếp thu kiến thức ở mức độ ghi nhớ còn lại 7,6% lại cho rằng tuỳ theo từng đơn vị kiến thức mà cấp độ yêu cầu là khác nhau, được thể hiện ở biểu đồ dưới đây.



Biểu 5: Đánh giá của giảng viên về mức độ tiếp thu kiến thức của sinh viên

Đánh giá về mức độ hướng thú của sinh viên trong các giờ học online, đa số giảng viên cho rằng sinh viên có mức độ hứng thú ở mức bình thường chiếm (84,6%); Số giảng viên cho rằng sinh viên không hứng thú và rất không hứng thú chiếm 15,4%. Kết quả khảo sát cũng cho thấy hình thức giảng viên dùng để tương tác chủ yếu với sinh viên là hình thức phát vấn chiếm (61,5%), tiếp đến là hình thức làm bài tập chiếm 15,4%; Hình thức hoạt động nhóm; thuyết trình hay kết hợp phát vấn, bài tập và thuyết trình đều chiếm 7,7%. Tuy nhiên, việc giảng viên sử dụng hình thức phát vấn chủ yếu phần nào mang tính một chiều (phía giảng viên) mà chưa có sự thu hút sinh viên tham gia vào quá trình tương tác lại từ phía sinh viên, được thể hiện ở biểu đồ dưới đây.



Biểu 6: Hình thức giảng dạy mà giảng viên sử dụng khi dạy trực tuyến

Việc lựa chọn phần mền giảng dạy trực tuyến cũng là yếu tố quyết định đến chất lượng đào tạo trực tuyến, từ học kì 1 năm học 2020-2021, Trường ĐHKH, ĐHTN chuyển sang sử dụng phần mền Microsoft Team trong dạy và học trực tuyến đối với các khoá hệ đại học chính quy của nhà trường. Kết khảo sát cho thấy giảng viên đánh giá về phần mền Microsoft Team trong dạy học trực tuyến là ổn định và có nhiều ứng dụng hữu ích chiếm (46,2%); Có 15,4% cho rằng phần mền Microsoft Team hiệu quả hơn các phần mền khác. Tuy nhiên, vẫn có đến 38,5% phần mền mền Microsoft Team vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, do vậy nhà trường cũng cần nghiên cứu và có sự điều chỉnh cho phù hợp.

Để quản lý việc dạy và học trực tuyến của giảng viên và sinh viên, Trường ĐHKH, ĐHTN có quy định giảng viên phải dạy tại giảng đường được phân công theo thời khoá biểu, tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy, việc giảng dạy tại giảng đường có một số bất cập như mạng yếu ảnh hưởng đến chất lượng giờ của giảng viên, do vậy, việc nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong thời gian tới cần phải được quan tâm của nhà trường. Trong quá trình dạy và học trực tuyến việc đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin từ các phòng chức năng của nhà trường là rất quan trọng để hoạt động dạy và học của giảng viên và sinh được được diễn ra hiệu quả. Kết quả khảo sát cho thấy có 53,8% giảng viên cảm thấy hài lòng về sự hỗ trợ kỹ thuật đến từ cán bộ của Trung tâm công nghệ thông tin; 23,1% giảng viên cảm thấy bình thường và 23,1% cho rằng rất hài lòng. Khảo sát về mức độ hài lòng của giảng viên đối với các thông tin mà Phòng đào tạo cung cấp như (Thời khoá biểu; Xếp lớp học online; Thời lượng học online) trong quá trình triển khai hoạt động đào tạo bằng hình thức online tại trường cho thấy 69,2% cho rằng hài lòng và 30,8% cho rằng bình thường.

Tóm lại: Qua kết quả khảo sát giảng viên cho thấy: Mức độ tương tác của sinh viên với giảng viên, sinh viên với sinh viên trong quá trình học còn ở mức độ trung bình; Mức độ tiếp thu kiến thức của sinh viên cũng chủ yếu ở mức ghi nhớ; hình thức mà giảng viên tương tác với sinh viên chủ yếu ở hình thức phát vấn nên hiệu quả chưa cao; Phần mền áp dụng trong dạy và học trực tuyến còn một số bất cần có sự điều chỉnh và cập nhật phần mền đáp ứng nhu cầu tốt hơn của việc dạy và học trực tuyến.

3.2. Một số khuyến nghị góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyết tại trường Đại học Khoa học Thái Nguyên

Từ kết quả khảo sát nêu trên, để nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến trong bối cảnh covid 19 hiện nay tại Trường ĐHKH, ĐHTN trong thời gian tới, chúng tôi xin được đưa ra một vài khuyến nghị dưới đây.

3.2.1. Phía Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

a. Cần nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin

Trong đào tạo trực tuyến, hoạt động dạy và học được thực hiện thông qua các công cụ công nghệ thông tin, do đó đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, cụ thể là đảm bảo hạ tầng máy chủ, mạng internet, tốc độ, đường truyền, đặc biệt là hệ thống phần mền đáp ứng việc lưu trữ các nguồn tài liệu học tập, các dữ liệu phục vụ giảng dạy và học tập cũng như đáp ứng khả năng truy cập vào hệ thống của người học, giảng viên, cán bộ giảng lý đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo. Hiện nay, nhà trường đang sử dụng phần mền Microsoft Team dạy trực tuyến thống nhất cho hệ đại học chính quy toàn trường tuy nhiên phần mền này vẫn còn tồn tại một số bất cập, kết quả khảo sát cho thấy có 30,8% giảng viên đánh giá phần mền này còn tồn tại một số bất cập, để nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến, đa số giảng viên cho rằng nhà trường cần nâng cấp cơ sở hạ tầng; chất lượng đường truyền; linh động sử dụng phần mền trong giảng dạy. Trong thời gian tới, nhà trường cần tăng cường cơ sở

vật chất nhằm đáp ứng các yêu cầu của giảng dạy trực tuyến về điều kiện thiết bị phần cứng, hệ thống phần mềm, như: Thiết bị đầu cuối của các đơn vị, Trung tâm dữ liệu, các hệ thống đường kết nối LAN/WAN và internet tốc độ cao, các phòng học/hướng dẫn học trực tuyến, các hệ thống website, diễn đàn và phần mềm quản lý chuyên dụng,... Cơ sở vật chất phục vụ tổ chức giảng dạy trực tuyến phải đủ điều kiện hoạt động liên tục, thông suốt, an toàn và đảm bảo sự thuận tiện cho việc quản lý và cung cấp thông tin của các bộ phận quản lý, việc giảng dạy của giáo viên và việc học tập của sinh viên trong quá trình đào tạo.

b. Nâng cao năng lực của ngũ giảng viên trong việc sử dụng công nghệ thông tin

Khác với phương pháp giảng dạy truyền thống, giảng dạy trực tuyến đòi hỏi giảng viên phải có một số kỹ năng phù hợp với phương pháp này, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng, tích hợp công nghệ thông tin trong xây dựng, thiết kế bài giảng, chương trình và giảng dạy cũng như kỹ năng tương tác với người học thông qua thiết bị công nghệ thông tin. Kết quả khảo sát giảng viên cho thấy: *Giảng viên cũng có nhu cầu được tham gia các khoá tập huấn bài bản các phương pháp giảng dạy trực tuyến hiệu quả, khai thác hiệu quả các phần mềm*. Do vậy, trong thời gia tới nhà trường cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho giảng viên của nhà trường. Cùng với đó, thực hiện đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên thông qua ban hành hướng chất lượng khi giảng dạy online, lấy ý kiến của người học cũng như thông qua các hoạt động của phòng, ban chức năng đảm bảo môi trường học tập có đủ phương tiện làm việc và công cụ tương tác qua mạng với người học; đồng thời có chế độ thù lao xứng đáng với yêu cầu làm việc đòi hỏi chuyên môn cao, kỹ năng tốt và khả năng sáng tạo. Nhà trường cần tạo điều kiện cho giảng viên tích cực phát huy vai trò giảng dạy trên môi trường trực tuyến, tạo cơ chế thúc đẩy và kiểm soát các hoạt động tương tác giữa giảng viên với sinh viên và giữa sinh viên với sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học, cuối cùng nhà trường cần xây dựng các tiêu chí đánh giá về giảng viên, hoạt động giảng dạy, học tập, tương tác,…. để là cơ sở đánh giá và tổng kết. Kết quả đánh giá cần được sử dụng làm căn cứ để điều chỉnh bản thiết kế khoá học và các hoạt động có liên quan, phòng Đào tạo nên thường xuyên cập nhật danh sách người học để giảng viên lớp học điểm danh; Sắp xếp thời khoá biểu nên cải tiến, số lượng sinh viên/lớp online một cách hợp lý.

c. Tăng cường công tác quản lý hoạt động đào tạo trực tuyến

Nhà trường cần bổ sung và hoàn thiện các quy định để công tác quản lí các hoạt động dạy – học trực tuyến được hiệu quả, chất lượng hơn, tạo động lực thúc đẩy sinh viên tích cực tham gia quá trình tự học, tích cực tìm hiểu, nghiên cứu các tài liệu học tập và tương tác với giảng viên và sinh viên khác. Nhà trường cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức dạy và học; tổ chức tập huấn, hướng dẫn sinh viên khóa mới kỹ năng, sử dụng công cụ, phần mềm học trực tuyến; cách thức khai thác sử dụng thư viện số; linh hoạt bố trí lịch học ưu tiên học các học phần lý thuyết bằng hình thức trực tuyến trước, và bố trí lịch học các học phần thực hành, thí nghiệm học sau (theo hướng học trực tiếp và có biện pháp phòng chống dịch trong từng tình huống).

3.2.2. Phía sinh viên

a. Nâng cao tính chủ động trong việc học tập

Học trực tuyến đòi hỏi người học cần phải chủ động rất cao trong nghiên cứu tài liệu, tương tác với giảng viên cũng như tương tác với những người học khác để tiếp nhận kiến thức, bên cạnh đó do đặc thù việc học chủ yếu thông qua các công cụ công nghệ thông tin để tiếp cận máy tính và khai thác nguồn tài liệu số trên mạng nên người học tăng cường trách nhiệm, sự chủ động để đảm bảo khai thác được tối đa những tiện ích mà công nghệ thông tin mang lại quá trình cho việc học tập, người học cũng nên chủ động bật camera để tương tác với giảng viên và những sinh viên khác, điều này giúp sinh viên hứng thú với tiết học, tiếp thu kiến thức được tốt.

b. Chuẩn bị môi trường, thiết bị phục vụ cho việc học trực tuyến một cách tốt nhất

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, khó khăn lớn nhất của sinh viên khi tham gia học trực tuyến chính là đường truyền mạng yếu, môi trường học tập bị phân tán, do đó để có kết quả học tập tốt nhất sinh viên nên lựa chọn cho mình một không gian học tập phù hợp (thường phải là nơi yên tĩnh không bị làm phiền bởi các yếu tố xung quanh và có đường truyền wifi mạnh), kiểm tra các thiết bị học tập như điện thoại, máy tính phải được sạc đầy pin, có camera để trong quá trình học có thể trao đổi, tương tác trực tiếp qua màn hình với giảng viên và với các bạn sinh viên khác trong lớp. Số sinh viên là dân tộc thiểu số tại Trường ĐHKH, ĐHTN chiếm tỉ lệ lớn hơn so với sinh viên dân tộc Kinh, xét về điều kiện học tập và khả năng tiếp cận, sử dụng thiết bị, công nghệ, rõ ràng sinh viên ở vùng dân tộc thiểu số còn gặp phải nhiều hạn chế và rào cản. Do đó, trong thời gian tới, Nhà trường cần có những chính sách hoặc hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên kịp thời nhằm đảm bảo việc học của sinh viên không bị gián đoạn, đặc biệt là những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và/hoặc sống ở khu vực vùng sâu vùng xa khó tiếp cận và kết nối với mạng internet.

3.2.3. Về phía giảng viên

a. Tạo môi trường học tập thoải mái cho người học

Một trong những yếu tố quyết định cho chất lượng của lớp học trực tuyến đó chính là tâm lý của người dạy, cần thoải mái, tích cực để truyền cảm hứng học tập cho sinh viên, từ đó xây dựng bầu không khí lớp học sôi nổi, thu hút sự tương tác của sinh viên, giúp các em có nhiều hoạt động, tránh nhàm chán khi học trên lớp học online. Trong quá trình giảng dạy lý thuyết giảng viên cần phải tăng cường tương tác với sinh viên nhiều hơn bằng các phương pháp như vấn đáp, biểu quyết đánh giá, bình luận, khen ngợi, khích lệ, ghi nhận những ý tưởng mới của sinh viên để các em nỗ lực đóng góp ý kiến, xây dựng bài, góp phần nâng cao vai trò của người học, để làm được điều này, giảng viên cần đa dạng hóa các hình thức giảng dạy và lồng ghép nhiều hoạt động trong chương trình giảng dạy để tạo hứng thú học tập của sinh viên, tạo môi trường cho sinh viên trình bày và chia sẻ quan điểm của bản thân. Giảng viên cũng cần quan tâm nhiều hơn đến việc nắm bắt bài học của người học, bởi trên thực tế khó đánh giá được sự theo dõi của người học như trên lớp dạy trực tiếp. Bởi vậy, cần xây dựng tính chủ động, tích cực, tự giác học tập ở; học sinh để có được hiệu quả học tập tốt nhất.

b. Đầu tư cho bài giảng, tiết giảng

Việc đầu tư cho bài giảng, tiết giảng một cách thật cẩn thận và chu đáo sẽ tăng được sự tăng tác, khơi gợi được sự hứng thú, giúp sinh viên có cơ hội trao đổi cùng với giảng viên, nhằm ghi nhớ nội dung bài học sâu hơn. Ngoài ra, giảng viên cũng cần xây dựng các kịch bản cho tiết giảng, bài giảng phù hợp và linh hoạt cho từng buổi học, từng môn học: Trong đó bao gồm các kịch bản về âm thanh, hình ảnh, dàn dựng video, xây dựng bài kiểm tra đánh giá dạng trắc nghiệm, bài kiểm tra dạng tự luận phù hợp cho từng giai đoạn của bài giảng. Việc tổ chức các bài test ngắn này còn giúp giảng viên theo dõi kịp thời tình trạng tập trung của sinh viên cũng như khả năng tiếp thu bài để kịp thời cải tiến phương pháp cũng như điều chỉnh khối lượng kiến thức phù hợp cho tiết giảng tiếp theo.

4. Kết luận

Đào tạo trực tuyến sẽ là một phương thức dạy và học rất phù hợp trong bối cảnh dịch bệnh Covid hiện nay, tuy nhiên thách thức phía trước đối với đào tạo trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN là rất lớn, đòi hỏi sự nỗ lực của nhà trường, của tập thể đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên. Phạm vi bài viết đã tập trung làm rõ thực trạng đào tạo trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN, từ đó đề xuất một số khuyến nghị góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường ĐHKH, ĐHTN trong thời gian tới.

REFERENCES

[1]. Anh,N.T.L; Duc,H.M. (2020) "*Online training in universities in Vietnam today: Current situation and solutions to improve quality*". Trade magazine.

[2]. Toan,L.V; Diem,T.T. (2020) "*Some solutions to improve the effectiveness of online training in higher education and training in the context of the 4.0 revolution*". Education Magazine, special issue, 2nd term, May 2020, pp.33-36.

[3]. Dien,T.T; Nghe,N.T. (2017) "*E-learning models to support teaching and learning"*. Journal of Science, Can Tho University, thematic issue of Information Technology, pp. 103-111.

[4]. Hien,D.T.T; Tuan,T.H; Quynh,N.T.N; Hang,D.L.D; Thao,N.T.P. (2020) "*Factors of barriers in online learning of students of Faculty of Tourism - Hue University".* Science Journal of Hue University: Economics and Development.

[5]. Le Thi Mai Hoa,L.T.M. (2019), "*Teaching online to cope with the COVID-19 epidemic".* Journal of Central Propaganda Department.

[6]. Oanh,L.T.M; Nguyen Thi Nhu Thuy,N.T.N. (2020) "*Evaluating the effectiveness of students' online learning in the context of the covid 19 epidemic*". Scientific journal, 92-101.

[7].https://suckhoedoisong.vn/covid-19-khien-gan-20-trieu-hoc-sinh-tam-dung-den-truong-hon-70000-sinh-vien-khong-the-ra- truong-dung-han, updated 2/15/2022.

[8].https://vnexpress.net/toa-dam-hoc-truc-tuyen-xu-huong-tat-yeu-cua-tuong-lai, updated 9/9/2021.